

Số: 9281 /QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 12 năm 2009

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Quy hoạch mạng lưới bán buôn, bán lẻ  
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2020**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 27/2007/QĐ-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển thương mại trong nước đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020;

Căn cứ văn bản số 7441/BCT-TTTN ngày 22/8/2008 của Bộ Công Thương “V/v lập quy hoạch mạng lưới cơ sở bán buôn, bán lẻ tại địa phương” và Quyết định số: 4862/QĐ-UBND ngày 29/6/2009 của Ủy ban nhân dân thành phố “V/v phê duyệt đề cương và dự toán kinh phí lập Quy hoạch mạng lưới bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố”.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1348/TTr-SCT ngày 08 tháng 12 năm 2009 V/v đề nghị phê duyệt Quy hoạch mạng lưới bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phê duyệt “Quy hoạch mạng lưới bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2020”;** với một số nội dung chủ yếu sau:

**1. Mục tiêu phát triển đến năm 2020:**

**a.. Mục tiêu tổng quát:**

Hình thành một hệ thống phân phối, bán buôn, bán lẻ phát triển mạnh, hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, với sự tham gia của các thành phần kinh tế và loại hình tổ chức, hoạt động trong môi trường cạnh tranh minh bạch, dưới sự quản lý và điều tiết vĩ mô của Nhà nước. Hình thành liên kết giữa doanh nghiệp lớn và doanh nghiệp nhỏ, giữa sản xuất - lưu thông - tiêu thụ và phát triển mạnh thị trường trên địa bàn thành phố trong tiến trình hội nhập khu vực và thế giới.

**b. Mục tiêu cụ thể:**

- Về chỉ tiêu tăng trưởng: Tổng mức bán buôn, bán lẻ tăng bình quân lần lượt là 20%/năm; 17%/năm giai đoạn 2010 – 2020. Phần đầu tăng tỷ trọng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đối với hệ thống phân phối hiện đại và hệ thống phân phối truyền thống văn minh trong tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ

trên địa bàn thành phố lên mức 20% vào năm 2010, 30% - 35% vào năm 2015 và 50% vào năm 2020.

- Hoàn thành cơ bản hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ đáp ứng tốt nhu cầu thị trường, đảm bảo cung cầu hàng hóa trên địa bàn thành phố. Tăng cường công tác xã hội hóa để phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại hiện đại (trung tâm thương mại, siêu thị, trung tâm mua sắm, khu thương mại - dịch vụ, cửa hàng tiện lợi, cửa hàng chuyên doanh, trung tâm logistics, tổng kho bán buôn...).

- Đa dạng hóa các loại hình, phương thức kinh doanh thương mại hiện đại như: sàn giao dịch hàng hóa tập trung, trung tâm đấu giá, nhượng quyền kinh doanh, thương mại điện tử. Phát triển một số doanh nghiệp phân phối lớn, có tiềm năng, kinh doanh hàng hóa chuyên ngành hoặc tổng hợp, đủ sức cạnh tranh và điều kiện để hợp tác hiệu quả với các tập đoàn phân phối nước ngoài trong bối cảnh hội nhập.

- Quan tâm, chú trọng công tác bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng. Xây dựng văn minh hóa thương mại, văn hóa kinh doanh và nâng cao trách nhiệm đối với xã hội, đối với cộng đồng của các doanh nghiệp, thương nhân và hộ tiểu thương, hộ kinh doanh bán lẻ, góp phần thúc đẩy thương mại thành phố lên tầm cao mới.

## **2. Định hướng phát triển mạng lưới bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến 2020:**

- Tận dụng lợi thế là trung tâm kinh tế lớn của miền Trung có cơ sở hạ tầng tương đối hoàn chỉnh gồm: cảng nước sâu, sân bay quốc tế, điểm cuối của tuyến hành lang kinh tế Đông Tây... tăng cường phát triển hệ thống mạng lưới bán buôn, doanh nghiệp bán buôn lớn nhằm phát luồng hàng hóa đến các tỉnh miền Trung- Tây nguyên nhằm tăng nhanh tỷ trọng bán buôn, phấn đấu đến năm 2020, cơ cấu bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố lần lượt là: 68%; 32%. (năm 2008: 61,6%; 38,4%).

- Phát triển kết cấu hạ tầng thương mại, kết hợp hài hòa thương mại truyền thống với thương mại hiện đại. Định hướng phát triển hệ thống chợ bán buôn, bán lẻ, siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn thành phố từ nay đến năm 2020 phát triển thêm 5 trung tâm thương mại và chợ chuyên phát luồng bán buôn, 1 tổng kho; Phát triển thêm 16 siêu thị, trung tâm thương mại bán lẻ và chuyên doanh hiện đại; Phát triển 3 trung tâm kho vận và trung chuyển; Xây dựng và hình thành thí điểm 3 chợ truyền thống văn minh; Nâng cấp 31 chợ và giải tỏa, di dời 25 chợ tạm, chợ cóc, chợ hẻm. Chú trọng và khuyến khích phát triển khoảng 20 cửa hàng tiện lợi phục vụ tại các khu dân cư tập trung. Phát triển một số khu phố chuyên doanh trên địa bàn thành phố như: phố dịch vụ, phố thời trang, phố bán hàng lưu niệm... Dự kiến đến năm 2020 thành phố có 134 cửa hàng xăng dầu cố định và 22 tàu dầu và 300 cửa hàng kinh doanh khí đốt hóa lỏng.

- Thiết lập và phát triển hệ thống thu mua, hệ thống phân phối phù hợp với đặc điểm của từng thị trường ngành hàng.

- Phát triển, đa dạng hóa các loại hình doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực phân phối, tăng nhanh số lượng, đổi mới phương thức kinh doanh theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, phù hợp với yêu cầu phát triển và quy luật lưu thông hàng hóa.

- Phát triển hệ thống phân phối theo định hướng tập trung nguồn vốn từ xã hội hóa thông qua đầu tư của các doanh nghiệp trong và ngoài nước, các tập đoàn lớn có khả năng về tài chính.

- Liên kết với các trường đại học chuyên ngành, nguồn đào tạo từ nước ngoài chuẩn bị cho nguồn nhân lực phục vụ hệ thống phân phối.

## **2. Các giải pháp phát triển mạng lưới bán buôn, mạng lưới bán lẻ của thành phố:**

### **2.1. Các giải pháp và chính sách thu hút vốn đầu tư phát triển mạng lưới bán buôn, mạng lưới bán lẻ đến năm 2020**

- Tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương thực hiện đầu tư xây dựng chợ Đầu mối Hòa Cường giai đoạn 2 nhằm đưa chợ Đầu Mối Hòa Cường trở thành Trung tâm bán buôn, phát luồng hàng nông sản của Thành phố Đà Nẵng và của Khu vực miền Trung.

- Xúc tiến, đẩy nhanh tiến độ xây dựng trung tâm (sàn giao dịch) hàng thủy sản tại Thọ Quang.

- Ưu tiên bố trí quỹ đất cho phát triển kết cấu hạ tầng thương mại như hệ thống tổng kho bãi logistic, kho dự trữ hàng hóa thiết yếu phục vụ cho xuất khẩu và hàng hóa nội địa thông qua việc hỗ trợ giải phóng mặt bằng, đầu tư cơ sở hạ tầng, miễn giảm các loại thuế.

- Hoàn thành và đưa vào sử dụng một số dự án đầu tư xây dựng trung tâm thương mại lớn trên địa bàn. Khuyến khích doanh nghiệp phát triển mạng lưới bán lẻ của hàng tự chọn tại các khu vực nông thôn hoặc các siêu thị nhỏ (mini) tại các khu vực đông dân cư.

### **2.2. Giải pháp phát triển nguồn nhân lực cho dịch vụ bán buôn, dịch vụ bán lẻ của thành phố**

- Hỗ trợ công tác đào tạo cho các doanh nghiệp thương mại, phân phối phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới.

- Tăng cường đào tạo ngắn hạn, dài hạn, huấn luyện kỹ năng chuyên sâu cho đội ngũ lãnh đạo và cán bộ, nhân viên doanh nghiệp; từng bước hiện đại hóa các khâu bán hàng, thanh toán, nghiệp vụ kho hàng...

### **2.3. Giải pháp phát triển công nghệ cho dịch vụ bán buôn, dịch vụ bán lẻ của thành phố**

- Chú trọng việc xây dựng và phát huy tốt cổng giao tiếp thương mại điện tử, tạo cơ hội cho DN quảng bá thông tin, hình ảnh, tìm kiếm và lựa chọn đối tác trong quá trình sản xuất kinh doanh; Hiện đại hóa đội ngũ cán bộ trong lĩnh vực công nghệ thông tin và và thương mại để đáp ứng được nhu cầu thực tế.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến rộng rãi về thương mại điện tử cho cộng đồng doanh nghiệp, các ngành, các cấp, các hiệp hội ngành hàng và người tiêu dùng.

- Hoàn thiện môi trường pháp lý và ban hành các cơ chế, chính sách thuận lợi, nhằm thu hút công nghệ tiên tiến và khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử.

- Hỗ trợ các ngân hàng và các tổ chức tín dụng triển khai ứng dụng công

nghe mới vào hoạt động ngân hàng và các loại hình dịch vụ ngân hàng, đặc biệt là dịch vụ thanh toán điện tử; xây dựng mạng kinh doanh điện tử cho một số ngành công nghiệp chiếm tỷ trọng lớn của thành phố.

- Xây dựng và phát triển mạng thông tin công cộng nhằm cung cấp dịch vụ cho các doanh nghiệp thương mại vừa và nhỏ như thông tin về giá cả thị trường, cung cầu hàng hóa, thông tin về cơ chế chính sách, khoa học công nghệ, nguồn nhân lực...

#### **2.4. Các giải pháp phát triển chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng hàng hoá cho dịch vụ bán buôn, dịch vụ bán lẻ của thành phố**

- Các doanh nghiệp cần liên kết lại, xây dựng các chuỗi cung ứng nội địa, hiện đại với tính chuyên nghiệp cao, nhanh chóng mở rộng thị phần bán lẻ.

- Công ty thương mại xây dựng các trung tâm logistics (dịch vụ hậu cần) hoặc liên kết cùng nhau xây dựng các trung tâm logistics để đặt hàng với nhà sản xuất và nhà nhập khẩu, tập trung dự trữ, phân loại, chỉnh lý, bao gói... phân phối cho mạng lưới bán lẻ của hệ thống.

- Khuyến khích các doanh nghiệp bán buôn, bán lẻ quy mô lớn mua, sáp nhập với với doanh nghiệp bán lẻ nhỏ để phát triển hệ thống bán lẻ hiện đại đủ sức cạnh tranh trên thị trường, giảm chi phí, tạo kênh phân phối và nguồn hàng ổn định. Đẩy mạnh liên kết giữa các doanh nghiệp tạo sức mạnh cạnh tranh trên thị trường.

- Khuyến khích thành lập các hội, hiệp hội bán buôn, bán lẻ, chợ, siêu thị nhằm giúp các hội viên chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi thông tin, tìm kiếm cơ hội, tạo mối liên doanh, liên kết.

- Để tăng năng lực cạnh tranh, các doanh nghiệp bán lẻ nên xây dựng chiến lược liên minh với các nhà sản xuất, người nuôi trồng để có giá sản phẩm tận gốc, không qua trung gian.

- Tăng cường hợp tác và mở rộng liên kết với các địa phương trong khu vực và cả nước trên các lĩnh vực sản xuất, cung ứng và tiêu thụ hàng hóa.

- Các doanh nghiệp như: dệt may, giày, thủy sản... cần phải mở rộng thị trường nội địa, cân bằng hơn giữa thị trường nội địa và thị trường xuất khẩu.

#### **2.5. Giải pháp tăng cường công tác tổ chức và quản lý mạng lưới bán buôn, mạng lưới bán lẻ trên địa bàn thành phố**

- Thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính để loại bỏ và đề xuất loại bỏ các loại giấy tờ, thủ tục không còn phù hợp; đơn giản hóa các thủ tục cấp giấy phép kinh doanh những mặt hàng kinh doanh có điều kiện; bảo đảm quyền tự chủ tối đa cho doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định pháp luật.

- Thực hiện tốt nguyên tắc công khai, minh bạch hóa cơ chế, chính sách theo quy định của Tổ chức Thương mại Thế giới WTO.

- Đẩy mạnh kiểm tra, kiểm soát thị trường, tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hệ thống chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, các cửa hàng bán buôn, bán lẻ, các đại lý, cửa hàng... bảo đảm hàng hóa lưu thông thông suốt và có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng đã đăng ký và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; ngăn chặn tình trạng đầu cơ, nâng giá, lũng đoạn thị trường.

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý chuyên ngành của thành phố, UBND các quận huyện và các doanh nghiệp trên địa bàn nhằm từng bước tổ chức cấu trúc lại mạng lưới hệ thống phân phối hàng hóa để ngăn chặn có hiệu quả tình trạng xảy ra các cơn sốt hàng, sốt giá như thời gian qua.

## **2.6. Giải pháp phát triển nhu cầu sử dụng dịch vụ bán buôn, dịch vụ bán lẻ hiện đại của thành phố**

- Nâng cao chất lượng dịch vụ phân phối của các cơ sở bán lẻ bằng cách mở rộng các điểm bán hàng, tổ chức các hội chợ - giới thiệu hàng hóa, các chương trình khuyến mãi và thưởng cho khách hàng; Tổ chức các đợt bán hàng lưu động, đưa hàng về phục vụ các cụm dân cư tập trung và các địa bàn vùng sâu, vùng xa nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ, thúc đẩy tiêu dùng trong nước.

- Các tổng công ty sản xuất, kinh doanh các mặt hàng vật tư phục vụ sản xuất (nhất là sắt thép, xi măng) cần bám sát các công trình, dự án thuộc diện kích cầu đầu tư sản xuất, kinh doanh để đẩy mạnh việc cung ứng vật tư, hàng hóa.

- Thực hiện mô hình các doanh nghiệp phân phối, bán lẻ liên kết và hợp tác với các ngân hàng, các tổ chức tín dụng để hình thành cơ chế tín dụng khuyến khích tiêu dùng cá nhân dưới nhiều hình thức khác nhau.

- Tổ chức để các nhà sản xuất, nhà cung ứng hàng hóa và các nhà phân phối bán lẻ thỏa thuận, thống nhất với nhau cùng chia sẻ lợi ích, phân bổ hài hòa chuỗi giá trị hàng hóa từ sản xuất đến cửa hàng bán lẻ để điều chỉnh lại giá bán phù hợp góp phần kích thích nhu cầu mua sắm và tiêu dùng.

- Các doanh nghiệp phân phối trong nước cần chú trọng nghiên cứu về văn hóa tập quán mua sắm, tiêu dùng và lối sống của người Việt Nam từ đó khai thác và phát huy triệt để, vừa kích thích tiêu dùng phát triển, vừa lôi cuốn khách hàng, mở rộng thị phần.

## **2.7. Giải pháp bảo vệ môi trường đối với mạng lưới bán buôn, mạng lưới bán lẻ trên địa bàn thành phố**

Qui hoạch vị trí, địa điểm và lựa chọn thiết kế các công trình thương mại phù hợp với quy hoạch và tuân thủ các tiêu chuẩn kinh tế, kỹ thuật chuyên ngành và vệ sinh môi trường; thực hiện các quy chế kiểm tra và các chế tài nghiêm khắc đối với các vi phạm.

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

#### **1. Sở Công Thương:**

- Chủ trì, phối hợp với các Sở ngành; UBND các quận, huyện liên quan triển khai thực hiện Quy hoạch mạng lưới bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

- Phối hợp với các Sở ngành liên quan, UBND quận, huyện; tham mưu đề xuất UBND Thành phố xã hội hóa các dự án hạ tầng thương mại theo hướng văn minh hiện đại kết hợp với truyền thống văn minh trên địa bàn thành phố.

- Đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách và các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp phát triển hệ thống phân phối trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

- Theo dõi sát diễn biến giá cả thị trường, phối hợp với các sở ngành hỗ trợ doanh nghiệp triển khai nhanh các dự án đầu tư hạ tầng.

- Chỉ đạo lực lượng quản lý thị trường kiểm tra và xử lý việc chấp hành pháp luật về thương mại của các doanh nghiệp.

- Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện, vướng mắc khó khăn của các doanh nghiệp để báo cáo, đề xuất UBND Thành phố xử lý.

**2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:** Chủ trì và phối hợp với Sở Công Thương trình UBND Thành phố danh mục các dự án đầu tư và lựa chọn các doanh nghiệp đầu tư vào các dự án xây dựng hạ tầng thương mại.

**3. Sở Tài nguyên - Môi trường:** Chủ trì và phối hợp với Sở Xây dựng, Viện Quy hoạch Xây dựng, Sở Công Thương giới thiệu địa điểm, vị trí, thông số quy hoạch các dự án xây hạ tầng thương mại, đồng thời hướng dẫn giải quyết các nội dung liên quan về Quy hoạch kiến trúc, quy trình xử lý chất thải để đảm bảo vệ sinh môi trường của các dự án theo quy định.

**4. Sở Tài chính:** phối hợp với Sở Công Thương tham mưu cho UBND Thành phố cơ chế, chính sách hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp để đầu tư phát triển hệ thống phân phối trên địa bàn thành phố thông qua nguồn vốn Quỹ đầu tư phát triển thành phố.

**5. Sở Nông nghiệp và PTNT:** Xây dựng cơ chế, chính sách và các giải pháp khuyến khích doanh nghiệp đầu tư phát triển vùng chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung, vùng sản xuất trồng rau an toàn trên địa bàn thành phố theo hướng tập trung, số lượng lớn, với chất lượng cao, an toàn vệ sinh thực phẩm để cung cấp cho hệ thống phân phối của thành phố.

**6. Sở Y tế:** Chủ trì, phối hợp các ngành chức năng kiểm tra và quản lý chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở chế biến, các chợ, Trung tâm thương mại, siêu thị.

### **7. UBND các quận, huyện:**

- Phối hợp tổ chức triển khai thực hiện quy hoạch đã được Thành phố phê duyệt trên địa bàn quận, huyện; phối hợp triển khai kêu gọi đầu tư, tổ chức thực hiện các dự án kêu gọi đầu tư hạ tầng thương mại trên địa bàn. Tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư thực hiện đúng tiến độ xây dựng các dự án.

- Định kỳ hàng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Công Thương số liệu về hệ thống phân phối, bán buôn, bán lẻ và kết quả tổng hợp tình hình triển khai thực hiện quy hoạch trên địa bàn quận, huyện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên - Môi trường, Xây dựng, Y tế, Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Viện trưởng Viện Quy hoạch Xây dựng; Chủ tịch UBND các quận, huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- TV TU, TT, HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- Lưu: VT-KTN (Hội).

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Phước Chính**

